

Trường: THCS Ngô Sĩ Liên

Họ và tên:MS:

Lớp: 7A.....

PHIẾU ÔN TẬP GK 1

Câu 1: Chương trình bảng tính có tính năng đặc biệt là:

- A. Xử lý những văn bản lớn.
- B. Chứa nhiều thông tin.
- C. Chuyên thực hiện các tính toán.
- D. Chuyên lưu trữ hình ảnh.

Câu 2: Nhu cầu xử lý thông tin dạng bảng là:

- A. Dễ so sánh
- B. Dễ in ra giấy
- C. Dễ học hỏi
- D. Dễ di chuyển

Câu 3: Chương trình bảng tính, ngoài chức năng tính toán còn có chức năng:

- A. Tạo biểu đồ.
- B. Tạo trò chơi.
- C. Tạo video
- D. Tạo nhạc.

Câu 4: Đây là biểu tượng dùng để khởi động chương trình bảng tính Excel?

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 5: Để khởi động chương trình bảng tính excel, ta thực hiện:

- A. Nháy chuột lên biểu tượng Excel.
- B. Nháy chuột phải lên biểu tượng Excel.
- C. Nháy đúp chuột lên biểu tượng Excel.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 6: Trong màn hình Excel, ngoài bảng chọn File và các dải lệnh giống Word thì màn hình Excel còn có:

- A. Trang tính, thanh công thức.
- B. Thanh công thức, các dải lệnh Formulas.
- C. Các dải lệnh Formulas và bảng chọn Data.
- D. Trang tính, thanh công thức, các dải lệnh Formulas và bảng chọn Data.

Câu 7: Trên trang tính, muốn nhập dữ liệu vào ô tính, đầu tiên ta thực hiện thao tác:

- A. Nháy chuột chọn hàng cần nhập.
- B. Nháy chuột chọn cột cần nhập.
- C. Nháy chuột chọn khối ô cần nhập.
- D. Nháy chuột chọn ô cần nhập.

Câu 8: Trên trang tính, sau khi gõ dữ liệu từ bàn phím xong, ta nhấn phím:

- A. Enter
- B. Shift
- C. Alt
- D. Capslock

Câu 9: Trên trang tính, các ký tự chữ cái A,B,C,...được gọi là:

- A. Tên hàng.
- B. Tên ô.
- C. Tên cột.
- D. Tên khối

Câu 10: Trên trang tính, dãy số thứ tự 1,2,3,...được gọi là:

- A. Tên khối.
- B. Tên ô.
- C. Tên cột.
- D. Tên hàng.

Câu 11: Trong chương trình bảng tính, khi mở một bảng tính mới thường có:

- A. Hai trang tính trống.
- B. Một trang tính trống.
- C. Ba trang tính trống.
- D. Bốn trang tính trống.

Câu 12: Các thành phần chính trên trang tính gồm có:

- A. Hộp tên, Khối, các ô tính.
- B. Hộp tên, Khối, các hàng.
- C. Hộp tên, thanh công thức, các cột.
- D. Hộp tên, ô tính, hàng, cột, thanh công thức.

Câu 13: Trên trang tính, hộp tên hiển thị D6 cho ta biết:

- A. Địa chỉ của ô tại cột 6 hàng D.
- B. Địa chỉ của ô tại cột D hàng 6.
- C. Địa chỉ của ô tại hàng D đến hàng 6.
- D. Địa chỉ của ô từ cột D đến cột 6.

Câu 14: Trên trang tính, một nhóm các ô liên kế nhau tạo thành hình chữ nhật gọi là:

- A. Ô liên kết.
- B. Các ô cùng hàng.
- C. Khối ô.
- D. Các ô cùng cột.

Câu 15: Trong chương trình bảng tính, người ta viết C3:D5 có nghĩa là:

- A. Các ô từ ô C1 đến ô C3.
- B. Các ô từ ô D1 đến ô D5.
- C. Các ô từ hàng C3 đến hàng D5.
- D. Các ô từ ô C3 đến ô D5.

Câu 16: Trong chương trình bảng tính, ký hiệu khối ô từ ô D2 đến ô F6, ta viết:

- A. D2:F6
- B. F6:D2
- C. D2..F6
- D. F6..D2

Câu 17: Trong chương trình bảng tính, khối ô A3:C4 là gồm các ô:

- A. A3 và C4.
- B. A3,A4, C3 và C4.
- C. A3,A4,B3,B4,C3 và C4.
- D. A3 và A4, C3, C4.

Câu 18: Trong chương trình bảng tính, thanh công thức cho biết:

- A. Địa chỉ của ô được chọn.
- B. Khối ô được chọn.
- C. Hàng hoặc cột được chọn.
- D. Dữ liệu hoặc công thức của ô được chọn.

Câu 19: Trong chương trình bảng tính, các kiểu dữ liệu cơ bản gồm:

- A. Kiểu số.
- B. Kiểu ngày.
- C. Kiểu thời trang.
- D. Kiểu số và kiểu kí tự.

Câu 20: Trên trang tính, để chọn cột C ta thực hiện thao tác nào nhanh nhất?

- A. Nháy chuột lên ô C1 và kéo đến hết cột C.
- B. Nháy chuột cột B và kéo qua cột C.
- C. Nháy chuột lên tên hàng C.
- D. Nháy chuột tên cột C.

Câu 21: Trong Excel, Các kí hiệu dùng để kí hiệu các phép toán

- A. + - . : B. + - * / C. ^ / : x D. + - ^ \

Câu 22: Thông thường trong Excel, dấu phẩy (,) được dùng để phân cách hàng nghìn, hàng triệu..., dấu chấm (.) để phân cách phần nguyên và phần thập phân.

- A. Đúng B. Sai

Câu 23: Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là:

- A. Ô đầu tiên tham chiếu tới B. Dấu ngoặc đơn
C. Dấu nháy D. Dấu bằng

Câu 24: Giả sử cần tính tổng giá trị của các ô B2 và E4, sau đó nhân với giá trị trong ô C2. Công thức nào trong số các công thức sau đây là đúng:

- A. =(E4+B2)*C2 B. (E4+B2)*C2
C. =C2(E4+B2) D. (E4+B2)C2

Câu 25: Ở một ô tính có công thức sau: $=((E5+F7)/C2)*A1$ với $E5 = 2$, $F7 = 8$, $C2 = 2$, $A1 = 20$ thì kết quả trong ô tính đó sẽ là:

- A. 10 B. 100 C. 200 D. 120

Câu 26: Sắp xếp theo đúng thứ tự các bước nhập công thức vào ô tính:

1. Nhấn Enter 2. Nhập công thức 3. Gõ dấu = 4. Chọn ô tính

- A. 4; 3; 2; 1 B. 1; 3; 2; 4
C. 2; 4; 1; 3 D. 3; 4; 2; 1

Câu 27: Trong các công thức sau, công thức nào thực hiện được khi nhập vào bảng tính?

A. $= (12+8)/2^2 + 5 * 6$

B. $= (12+8):22 + 5 \times 6$

C. $= (12+8):2^2 + 5 * 6$

D. $= (12+8)/22 + 5 * 6$

Câu 28: Cho phép tính sau: $(25+7) : (56-25) \times (8 : 3) : 2 + 64 \times 3\%$

Phép tính nào thực hiện được trong chương trình bảng tính?

A. $= (25+7)/(56-25) \times (8/3)/2 + 6^4 \times 3\%$

B. $= (25+7)/(56-2^5) \times (8/3) : 2 + 6^4 \times 3\%$

C. $= (25+7)/(56-2^5) * (8/3)/2 + 6^4 * 3\%$

D. $= (25+7)/(56-2/5) \times (8/3)/2 + 6^4 \times 3\%$

Câu 29: Trong các công thức nhập vào ô tính để tính biểu thức $(9+7)/2$ thì công thức nào toán học sau đây là đúng?

A. $(7 + 9)/2$

B. $= (7 + 9):2$

C. $= (7 + 9)/2$

D. $= 9+7/2$

Câu 30: Để kết thúc việc nhập công thức ta sử dụng thao tác:

A. Nhấn Enter

B. Nháy chuột vào nút

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 31: Nếu trong 1 ô tính có các ký hiệu #####, điều đó có nghĩa là?

A. Công thức nhập sai và bảng tính thông báo lỗi

B. Dòng chứa ô đó có độ cao thấp nên không hiển thị hết chữ số

C. Ô tính đó có độ rộng hẹp nên không hiển thị hết chữ số

D. Nhập sai dữ liệu.

Câu 32: Hàm AVERAGE là hàm dùng để:

A. Tính tổng

B. Tìm số nhỏ nhất

C. Tìm số trung bình cộng

D. Tìm số lớn nhất

Câu 33: Kết quả của hàm sau: $=\text{SUM}(A1:A3)$, trong đó: $A1=5$; $A2=39$; $A3=52$

A. 96

B. 89

C. 95

D. Không thực hiện được

Câu 34: Kết quả của hàm sau: $=\text{AVERAGE}(A1:A4)$, trong đó: $A1=16$; $A2=29$; $A3=24$; $A4=15$

A. 23 **B. 21** **C. 20** **D. Không thực hiện được**

Câu 35: Kết quả của hàm sau : =MAX(A1,A5), trong đó: A1=5, A2=8; A3=9; A4=10; A5=2

A. 2 **B. 10** **C. 5** **D. 34**

Câu 36: Nếu khối A1:A5 lần lượt chứa các số 10, 7, 9, 27, 2 kết quả phép tính nào sau đây đúng:

- A. =MAX(A1,B5,15)** cho kết quả là 15
- B. =MAX(A1:B5, 15)** cho kết quả là 27
- C. =MAX(A1:B5)** cho kết quả là 27
- D. Tất cả đều đúng.**

Câu 37: Kết quả của hàm =Average(3,8,10) là:

A. 21 **B. 7** **C. 10** **D. 3**

Câu 38: Để tính giá trị trung bình của ô A1, B1, C1 các cách tính nào sau đây là đúng:

- A. =Sum (A1+B1+C1)** **B. =Average(A1,B1,C1)**
- C. =Average (A1,B1,C1)** **D. Cả A, B, C đều đúng**

Câu 39: Cho hàm =Sum(A5:A10) để thực hiện?

- A. Tính tổng của ô A5 và ô A10**
- B. Tìm giá trị lớn nhất của ô A5 và ô A10**
- C. Tính tổng từ ô A5 đến ô A10**
- D. Tìm giá trị nhỏ nhất từ ô A5 đến ô A10**

Câu 40: Trong Excel, giả sử một ô tính được nhập nội dung:

=SUM(1,2)+MAX(3,4)+MIN(5,6) Vậy kết quả của ô tính là bao nhiêu sau khi ấn phím Enter?

A. 11 **B. 12** **C. 13** **D. Một kết quả khác**